TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM TP HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
Số: 159/2020/ QĐST-HNGĐ	*Hoàn Kiếm, ngày 17 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào Điều 212, 396 và 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" thụ lý số 140/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu: Anh **Ngô QT**- Sinh năm: 1986. Nơi cư trú: Số xxx đường L, phường C, quận, Hà Nội.

* Người yêu cầu: Chị **Nguyễn TVA**– Sinh năm: 1988. Hộ khẩu thường trú: Khu yy Thôn T, xã P, huyện V, Hà Nội. Hiện ở: Số 107 L, phường C, quận K, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Anh Ngô QT và chị Nguyễn TVA kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 09 tháng 6 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân phường C, quận K, Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 41/2011, quyển số 02/2009. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[1.1]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Anh chị thỏa thuận nuôi con chung là Ngô BK cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu.

[2].Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên là Ngô BK, sinh ngày …/…/2011 và Ngô BN, sinh ngày ../…/2014. Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn anh T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngô BK; chị TVA là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngô BN. Về việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận này của anh chị kể từ tháng 7/2020 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh T, chị TVA có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3].Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Anh T, chị TVA trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

[4]. Đã hết thời hạn bẩy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

[5]. Việc ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về con chung, tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung giữa anh Ngô QT và chị Nguyễn TVA là có căn cứ, được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Ngô QT** và chị **Nguyễn TVA**.

II. Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên là Ngô BK, sinh ngày …/…/2011 và Ngô BNgân, sinh ngày …/…/2014. Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn anh T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngô BK; chị TVA là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngô BN. Về việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận này của anh chị kể từ tháng 7/2020 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh T, chị TVA có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

III. Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Anh T, chị TVA trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

IV. Lệ phí Tòa án: Anh Ngô QT tự nguyện chịu cả số tiền 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí lệ phí Tòa án anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K ngày 19/6/2020, số biên lai AA/2016/0017722.

V. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận K;
- UBND phường C;
- Chi cục Thi hành án DSQK;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ